

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày 29 - 01 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Thanh Trung, ông Hồ Tùng Mận.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 465/2020/TLST-HS ngày 31/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 18/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Thị Minh C**, sinh ngày 08/01/1980 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân Q (đã chết) và bà Trần Thị C, sinh năm 1955; bị cáo có chồng là Nguyễn Tiến T, sinh năm 1973 (đã ly hôn năm 2013); bị cáo chưa có con; tiền sự: Không.

Tiền án: 01, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2018/HS-PT ngày 06/02/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 17/8/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị S, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà X, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Lê Xuân C (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hà Thị Minh C đã có tiền án về tội Đánh bạc theo Bản án số 43/2018/HS-PT ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, bị cáo chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ ngày 07/8/2020, C đi đến quán bán cà phê, nước giải khát của Trần Thị S tại buôn K, xã E, thành phố B để chơi và uống nước. Đến nơi, C gặp Lê Xuân C (là tài xế xe tải đường dài) đang ăn cơm, nghỉ ngơi tại đây, do có quen biết nhau, nên C cùng Lê Xuân C và Trần Thị S ngồi uống bia với nhau. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, cả ba rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài phỏm, S lấy ra 02 bộ bài tây (loại 52 lá) có sẵn tại quán, ngồi ở 01 chiếc bàn nhựa và 03 chiếc ghế nhựa để bên ngoài cửa quán rồi cả ba cùng nhau đánh bạc.

Hình thức chơi đánh bài phỏm được thua bằng tiền như sau: Khi vào đánh bạc, một người ngẫu nhiên chia bài, sau đó ai về nhất sẽ được chia bài ván tiếp theo. Lấy bộ bài tây (loại 52 lá) chia lần lượt thành 03 phần cho 03 người, trong đó tụ của người chia bài có 10 lá bài, 02 tụ còn lại mỗi tụ được chia 09 lá bài, số lá bài còn lại được úp đặt giữa sòng bài để cho các con bạc bốc bài trong quá trình đánh bạc. Chia bài xong, người thắng nhất sẽ đánh trước, mỗi lần đánh chỉ đánh 01 lá bài, nếu người đánh tiếp theo lấy (ăn) được lá bài này để cùng các lá bài trên tay mình tạo thành phỏm thì người này không được bốc bài trên sòng mà phải đánh đi 01 lá bài khác đang cầm trên tay. Lá bài bị lấy (ăn) thì người đánh phải chung tiền cho người ăn. Nếu không lấy được lá bài của người trước đã đánh thì người đánh tiếp theo phải bốc 01 lá bài trên cùng đặt ở giữa sòng bài và đánh đi 01 lá bài, làm sao trên tay của mỗi người chơi luôn có 09 lá bài. Cứ tiếp tục đánh bài như vậy cho đến khi ván bài kết thúc, tức là khi có bài Û hoặc khi mỗi người đánh đến lá bài thứ tư thì hạ phỏm, tính điểm và tính tiền thắng thua để chung tiền cho nhau. Quy ước: Phỏm gồm từ 03 đến 04 lá bài cùng loại như 03 lá 9, 04 lá 9 hoặc 03 lá bài trở lên theo thứ tự tăng dần cùng một chất Rô, Cơ, Chuồn, Bích. Ví dụ: Sảnh Cơ 3, 4, 5; sảnh Chuồn 10, J, Q, K;... Bài Û là bài có 09 lá bài trở lên tạo thành phỏm. Ai đánh bài mà bị người đánh kế tiếp lấy (ăn) 03 lá bài liên tiếp để tạo thành bài Û thì phải đền bài, nghĩa là phải chung tiền cho người còn lại. Cách tính điểm bài như sau: Từ quân 2 đến 10 được gọi và tính điểm theo số hiển thị trên quân bài, các quân J (gọi là Bồi), Q (gọi là Đầm), K (gọi là Già), A (gọi là Xi). Các quân J, Q, K được tính theo thứ tự là 11, 12, 13 điểm; quân A được tính 01 điểm. Có 04 chất gồm Bích (ký hiệu là ♠), Chuồn (ký hiệu là ♣), Rô (ký hiệu là ♦), Cơ (ký hiệu là ♥). Bài nào có tổng số điểm của những lá bài không tạo thành phỏm thấp nhất thì về nhất và thắng hết 02 người còn lại, thua nhì tức là có tổng số điểm của những lá bài không tạo thành phỏm thấp thứ hai và chót (thua bét) nghĩa là bài có tổng số điểm của những lá bài không tạo thành phỏm cao nhất. Bài không có phỏm gọi là bài “Cháy”, ai có bài Û thì thắng 02 người còn lại. Quá trình đánh bạc thì không có ai thu tiền xâu, làm cảnh giới. Mức cược mỗi ván như sau: Người về nhất được 30.000 đồng, người về nhì thua 10.000 đồng, người về chót thua 20.000 đồng; ăn được một lá bài được 10.000 đồng, người bị ăn thua 10.000 đồng; người nào ăn được lá bài chót hạ được 40.000 đồng, người bị ăn thua 40.000 đồng; người bị cháy bài (không có phỏm) thua 40.000 đồng; người có bài Û được 100.000 đồng.

Lê Xuân C sử dụng số tiền 1.220.000 đồng, S sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, còn Hà Thị Minh C không đem theo tiền để đánh bạc mà dự định sẽ khất nợ hoặc mượn của người khác để chung cho người thắng nếu thua. Tuy nhiên,

quá trình đánh bạc thì C không thua, nên chưa mượn tiền của ai để chung chi.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lê Xuân C thua số tiền 380.000 đồng, S thắng số tiền 160.000 đồng và Hà Thị Minh C thắng số tiền 220.000 đồng, thì bị lực lượng Công an xã E, thành phố B phát hiện và lập biên bản về hành vi vi phạm pháp luật, tạm giữ trên sông bạc số tiền 1.520.000 đồng cùng 02 bộ bài tây. Đối với 01 bàn nhựa và 03 chiếc ghế nhựa, sau khi phát hiện Công an xã E không thu giữ, Trần Thị S tiếp tục sử dụng nhưng đã bị mất, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSTP.BMT ngày 31/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Hà Thị Minh C về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Thị Minh C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Hà Thị Minh C từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy đối với 02 bộ bài tây; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.520.000 đồng.

Bị cáo Hà Thị Minh C không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/8/2020, tại trước quán nước của Trần Thị S, tại buôn K, xã E, thành phố B, Hà Thị Minh C cùng Lê Xuân C và Trần Thị S đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền; đến 14 giờ 30 phút cùng ngày bị phát hiện, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.520.000 đồng.

Xét thấy, bị cáo là người thành niên nên nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Mặc dù số tiền thu giữ tại chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng, tuy nhiên, năm 2018 bị cáo Hà Thị Minh C đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích.

Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đối với hành vi đánh bạc ngày 07/8/2020 của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

**Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Năm 2018, Hà Thị Minh C bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi này, thể hiện khả năng cải tạo của bị cáo rất kém, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử nhận thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và nguồn thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 1.520.000 đồng mà bị cáo Hà Thị Minh C cùng Lê Xuân C và Trần Thị S sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bàn nhựa và 03 chiếc ghế nhựa, sau khi phát hiện Công an xã E, thành phố B không thu giữ, Trần Thị S tiếp tục sử dụng nhưng đã bị mất, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với địa điểm đánh bạc ở bên ngoài cửa quán nước của Trần Thị S, thuộc hành lang giao thông, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc của Lê Xuân C, Trần Thị S chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, Công an xã E, thành phố B ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Xuân C và Trần Thị S là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Thị Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Hà Thị Minh C phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hà Thị Minh C**: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 02 bộ bài tây, loại 52 quân bài/bộ, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 1.520.000 đồng.

*(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)*

[3] Về án phí: Bị cáo Hà Thị Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thanh Tùng**